

THƯ MỜI

Về việc tham gia báo giá

Gói thầu: Cung cấp thuốc thiết yếu và vật tư Y tế năm 2026 (đợt 1)

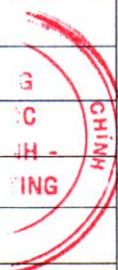
Trường Đại học Tài chính – Marketing trân trọng kính mời các đơn vị có đủ năng lực tham gia báo giá gói thầu “Cung cấp thuốc thiết yếu và vật tư Y tế năm 2026 (đợt 1)” như sau:

Stt	Tên hàng hóa (thuốc, biệt dược)	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Telzid 40mg/12.5g	Viên	Hộp/60	2	
2	Amplodipin 5mg	Viên	Hộp/30	1	
3	Concor Cor 2.5mg	Viên	Hộp/30	1	
4	Klamentin 625mg	Viên	Hộp/14	35	
5	Klamentin 1g	Viên	Hộp/14	22	
6	Cefalexin 500mg	Viên	Hộp/100	2	
7	Domitazon	Viên	Hộp/100	1	
8	Naphacogyl	Viên	Hộp/20	15	
9	Acyclovir 400mg	Viên	Hộp/35	6	
10	Acyclovir 400mg	Tuýp	Tuýp	35	
11	Decogen ford	Viên	Hộp/100	6	
12	Ameflu 500mg	Viên	Hộp/100	15	
13	Mibelaxol 500mg	Viên	Hộp/100	1	
14	Cataflam 50mg	Viên	Hộp/10	52	
15	Cataflam 25mg	Viên	Hộp/10	20	
16	Spasmaverin 40mg	Viên	Hộp/60	3	
17	Meloxicam 7.5mg	Viên	Hộp/50	6	
18	Scanax 500	Viên	Hộp/50	10	
19	Stugeron 25mg	Viên	Hộp/100	5	
20	Tanganil 500mg	Viên	Hộp/30	12	
21	Nautamine	Viên	Hộp/80	2	
22	Panadol Extra 500mg	Viên	Hộp/180	10	
23	Panadol xanh	Viên	Hộp/120	13	
24	Hapacol 650mg	Viên	Hộp/50	5	
25	Efferangan 500mg	Viên	Hộp/16	23	
26	Efferangan 500mg	Viên	Hộp/16	30	Có Codein



27	Ibuprofen Stada 400mg	Viên	Hộp/100	1	
28	Diclofenac 75mg	Viên	Hộp/100	1	
29	Nospa 40 mg	Viên	Hộp/50	7	
30	Methylprednisolon 4mg	Viên	Hộp/100	5	
31	Medrol 16mg	Viên	Hộp/30	2	
32	Telfast BD 60mg	Viên	Hộp/30	5	
33	Tiffy	Viên	Hộp/100	5	
34	Glotaldol F	Viên	Hộp/100	2	
35	Alphatrymotrypsin	Viên	Hộp/100	22	
36	Dadenzen	Viên	Hộp/100	20	
37	Desloratadine 5mg	Viên	Hộp/100	11	
38	Cetirizin 10mg	Viên	Hộp/100	8	
39	Fexostad 180mg	Viên	Hộp/10	32	
40	Fexostad 60mg	Viên	Hộp/10	10	
41	Acetylcystein 200mg	Viên	Hộp/100	21	
42	Bromhexin 8mg	Viên	Hộp/30	5	
43	Terpin Codein	Viên	Hộp/100	25	
44	Eugica	Viên	Hộp/100	28	
45	Tyrotab	Viên	Hộp/80	37	
46	Stepsill (Orange & Vitamin C)	Viên	Hộp/100	18	
47	Tragutan	Viên ngậm	Hộp/10	5	
48	Lysopaine	Viên ngậm	Tuýp/24	15	
49	Viên ngậm Bảo Thanh	Viên	Hộp/100	3	không đường
50	Berberin 10mg	Viên	Hộp/100	1	
51	Acemuc	Gói	Hộp/30	7	
52	Carbogas (than hoạt)	Viên	Hộp/30	18	viên nhai
53	Enterogermina	Ống	Hộp/20	33	
54	Petipfiz	Viên sủi	Hộp/28	7	
55	Omeprazol 20mg	Viên	Hộp/100	11	
56	Omeprazol 40mg	Viên	Hộp/100	9	
57	Esomprazol 20mg	Viên	Hộp/28	5	
58	Photphalugel	Gói	Hộp/26	31	
59	Kremil-S	Viên	Hộp/100	2	
60	Maalox	Viên	Hộp/48	5	
61	BAR	Viên	Lọ/60	5	
62	Barole 20mg	Viên	Hộp/100	3	
63	Lorperamid	Viên	Hộp/100	6	
64	Smecta	Gói	Hộp/30	2	

65	Antibi 1g (men tiêu hóa)	Gói	Hộp/20	11	
66	Motilium-M	Viên	Hộp/100	1	
67	Hoạt huyết dưỡng não	Viên	Hộp/100	19	
68	B Complex C	Viên	Hộp/100	41	
69	Vitamin 3B	Viên	Hộp/100	7	
70	Vitamin PP	Viên	Hộp/100	5	
71	Ferovit	Viên	Hộp/100	12	
72	Magie B6	Viên	Hộp/100	22	
73	Calcium Sando	Tuýp	Tuýp/20	5	
74	Xịt keo ong VITATRE	Chai	Chai	17	
75	Vetoline Inhaler	Chai	Chai	10	
76	Multivitamine Pluszz	Tuýp	Tuýp/20	66	
77	Natriclorid 0,9% 10ml	Chai	Chai	370	
78	Xoang spray 50ml	Chai	Chai	5	
79	Benita Merap (Thuốc xịt)	Chai	Chai	3	
80	Poly deson	Chai	Chai	50	
81	Neocin 5ml	Chai	Chai	30	
82	Silkron 10g	Tuýp	Tuýp	70	
83	Xanh Methylen	Chai	Chai	30	
84	Kemistad ged N	Tuýp	Tuýp	7	
85	Cortonyl OPC	Chai	Chai	10	
86	Dầu gió nâu 5ml	Chai	Chai	170	
87	Dầu gió xanh (Trường sơn) 5ml	Chai	Chai	36	
88	Dầu mù u	Chai	Chai	30	
89	Natriclorid 0.9% (RVT) 500ml	Chai	Chai	12	Loại có vòi
90	Cồn 70 độ	Chai	Chai	10	
91	Cồn 90 độ	Chai	Chai	10	
92	Oxy già	Chai	Chai	20	
93	Povidine 10% (20ml)	Chai	Chai	40	
94	Povidine 10% (100ml)	Chai	Chai	6	
95	Gạc mỡ Povidine 10%	Hộp	Hộp/10	2	
96	Salonpas (Cao dán)	Hộp	Hộp/20 miếng	94	
97	Salonpas SPRAY	Chai	Chai	3	Loại 200ml
98	Xịt lạnh (Ice spray)	Chai	Chai	37	Loại 250 ml
99	Bông (Bảo Thạch 25g)	Bịch	Bịch	10	



100	Bông gòn viên (Bảo Thạch)	Bịch	Bịch/500g	2	
101	Gạc y tế (Bảo Thạch) 5 x 6.5cm	Gói	Gói/10 miếng	60	
102	Gạc y tế (Bảo Thạch) 8 x 9cm	Gói	Gói/10 miếng	60	
103	Băng cuộn	Gói	Gói/5 cuộn	5	
104	Băng cá nhân	Hộp	Hộp/100	24	
105	Băng dính 2,5x5M (URGO)	Cuộn	Cuộn	30	
106	Khẩu trang y tế (Bảo Thạch)	Hộp	Hộp/50	41	
107	Găng tay (M)	Hộp	Hộp/100	9	
108	Túi xốp 2 quai đựng thuốc (15x 23cm)	Kg	Kg	1	
109	Túi zip đựng thuốc (8cm x 14cm)	Kg	Kg	2	
110	Bơm kim tiêm 1ml	Cái	Cái	20	
111	Bơm kim tiêm 5ml	Cái	Cái	20	
112	Nước cất 5ml	Ống	Ống	15	
113	Soli-Medol 40	Hộp	Hộp	4	
114	Adrenalin 1mg/1ml	Ống	Ống	15	
115	Dimedol 10mg/1ml	Ống	Ống	15	

- Chủ đầu tư: Trường Đại học Tài chính – Marketing.
 - Địa điểm thực hiện: 778 Nguyễn Kiệm, phường Đức Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.
 - Thời hạn nhận báo giá: Đến ngày 23/01/2026.
 - Địa điểm gửi báo giá: Phòng Đầu tư và Mua sắm (phòng D215), 778 Nguyễn Kiệm, phường Đức Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.
 - Người nhận báo giá: Bà Hồ Thị Thanh Thúy – ĐT: 0962.620616
- Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Đăng tải trên Website P.ĐTMS;
- Lưu: VT, ĐTMS (02b).

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG
ĐẦU TƯ VÀ MUA SẮM
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

BỘ
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
TÀI CHÍNH -
MARKETING
CHÍNH

Nguyễn Việt Thịnh